

**CÔNG TY CỔ PHẦN Ô TÔ
TMT**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 150/TB-TMT-HĐQT

Hà Nội, ngày 03 tháng 02 năm 2021

**CÔNG BỐ THÔNG TIN
TRÊN CỔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ
CỦA ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ
NƯỚC VÀ SGDCK TP.HCM**

**DISCLOSURE OF INFORMATION ON
THE STATE SECURITIES
COMMISSION'S PORTAL AND
HOCHIMINH STOCK EXCHANGE'S
PORTAL**

Kính gửi/ To:

**- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước/ *The State Securities
Commission***
**- Sở Giao dịch chứng khoán TP.HCM/ *Hochiminh Stock
Exchange***

Tên tổ chức / *Organization name*: **Công ty Cổ phần ô tô TMT**

Mã chứng khoán/ *Securities Symbol*: TMT

Địa chỉ trụ sở chính/ *Address*: Tầng 9+10 tòa nhà Coninco, số 4 Tôn Thất Tùng, Phường Trung
Tự, Quận Đống Đa, TP Hà Nội.

Điện thoại/ *Telephone*: 04 3 8628205

Fax: 04 3 8628703

Người thực hiện công bố thông tin/ *Submitted by*: **Ông Bùi Quốc Công**

Chức vụ/ *Position*: Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng Giám Đốc

Loại thông tin công bố : ☐ định kỳ ☒ bất thường ☐ 24h ☐ Theo yêu cầu

Nội dung thông tin công bố:

Công ty cổ phần ô tô TMT công bố thông tin đính chính báo cáo tình hình quản trị công ty năm 2020 theo Mẫu đính kèm Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16/01/2020. Trước đó ngày 30/01/2021 Công ty đã công bố thông tin mẫu Báo cáo quản trị theo phụ lục số 05 Thông tư 155/2015/TT-BTC.

Thông tin này được đăng công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty cổ phần ô tô TMT vào ngày 03/02/2021: <https://tmt-vietnam.com>

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

NGƯỜI THỰC HIỆN CÔNG BỐ THÔNG TIN



Bùi Quốc Công

TÊN CÔNG TY
COMPANY'S NAME

Số: 132/BC-TMT
No: 132/BC-TMT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence - Freedom - Happiness

Hà Nội, ngày 30 tháng 01 năm 2021
Hà Nội, month 01 day 30 year 2021

BÁO CÁO
Tình hình quản trị công ty
REPORT ON CORPORATE GOVERNANCE
(năm 2020)

Kính gửi:

- Ủy ban chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch chứng khoán.

To:

- The State Securities Commission;
- The Stock Exchange.

- Tên công ty/Name of company: **Công ty cổ phần ô tô TMT/ TMT Motors Corporation**

- Địa chỉ trụ sở chính/Address of headoffice: *Tầng 9+10, tòa nhà Coninco, số 4 Tôn Thất Tùng, P. Trung Tự, Q. Đống Đa, TP Hà Nội*

- Điện thoại/Telephone: 04.38628205 Fax: 043.8628703 Email: taichinhketoan@tmt-vietnam.com

- Vốn điều lệ/Charter capital: **372.876.800.000** đồng (*Ba trăm bảy mươi hai tỷ, tám trăm bảy mươi sáu triệu, tám trăm ngàn đồng*)

- Mã chứng khoán/Stock symbol: TMT

- Mô hình quản trị công ty/Governance model:

+ Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Tổng Giám đốc/Giám đốc /General Meeting of Shareholders, Board of Directors, Board of Supervisors, General Director and Director.

- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: Chưa thực hiện/The implementation of internal audit: Not yet implemented.

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông/Activities of the General Meeting of Shareholders

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản)/Information on meetings, resolutions and decisions of the General Meeting of Shareholders (including the resolutions of the General Meeting of Shareholders approved in the form of written comments):

TT	Số Nghị quyết/	Ngày	Nội dung
----	----------------	------	----------

No.	Quyết định Resolution /Decision No.	Date	Content
1	406/NQ-TMT- ĐHĐCĐ	28/5/2020	- Thông qua tờ trình thay đổi địa điểm trụ sở chính của Công ty từ địa chỉ: số 199B phố Minh Khai, P.Minh Khai, Q. Hai Bà Trưng, TP Hà Nội đến địa chỉ: tầng 9+10, tòa nhà CONINCO, số 4 Tôn Thất Tùng, P. Trung Tự, Q. Đống Đa, TP. Hà Nội - Thông qua tờ trình bổ sung ngành nghề kinh doanh của Công ty và chi nhánh. - Ủy quyền cho Hội đồng quản trị thực hiện các thủ tục gửi cơ quan quản lý Nhà Nước khi thay đổi địa chỉ trụ sở chính của Công ty và bổ sung ngành nghề kinh doanh của Công ty và chi nhánh. - Sửa đổi giấy chứng nhận đăng ký hoạt động doanh nghiệp và Điều lệ Công ty phù hợp với nội dung thay đổi địa chỉ trụ sở chính.
2	549/NQ-ĐHĐCĐ	29/6/2020	- Thông qua báo cáo của Ban Tổng giám đốc về KQKD năm 2019, kế hoạch SXKD năm 2020 và báo cáo tài chính đã qua kiểm toán năm 2019. - Thông qua báo cáo của HĐQT về kết quả hoạt động và công tác quản trị Công ty năm 2019, phương hướng kế hoạch SXKD năm 2020. - Thông qua báo cáo của Ban kiểm soát về báo cáo hoạt động kiểm tra, giám sát của ban kiểm soát năm 2019 và phương hướng nhiệm vụ năm 2020. - Thông qua tờ trình số 429/TTr-TMT-HĐQT ngày 02/06/2020 của HĐQT về việc đề nghị thông qua tổng mức thù lao HĐQT và BKS năm 2020. - Thông qua Tờ trình số 430/TTr-TMT-HĐQT ngày 02/06/2020 của HĐQT về việc ủy quyền cho HĐQT lựa chọn đơn vị kiểm toán thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2020 của Công ty. - Thông qua Tờ trình số 431/TTr-TMT-HĐQT ngày 02/06/2020 của HĐQT về việc Thông qua chức danh Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng giám đốc Công ty. - Thông qua Tờ trình số 432/TTr-TMT-HĐQT ngày 02/6/2020 của HĐQT về việc miễn nhiệm thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2017-2021 đối với ông Nguyễn Duy Hiếu - Thông qua Tờ trình số 433/TTr-TMT-HĐQT ngày 02/6/2020 của HĐQT về việc miễn nhiệm thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2017-2021 đối với ông Đỗ Khắc Tú và bà Đồng Thị Hoài. - Thông qua Tờ trình số 434/TTr-TMT-HĐQT ngày 02/06/2020 của HĐQT về việc ủy quyền cho

			HĐQT căn cứ tình hình kinh doanh thực tế năm 2020, được chủ động quyết định điều chỉnh KIIKD và xây dựng hạn mức vay vốn Ngân hàng phù hợp với tình hình SXKD của Công ty. - Thông qua Tờ trình số 435/TTr-TMT-HĐQT ngày 02/6/2020 của HĐQT về việc ủy quyền cho HĐQT căn cứ tình hình kinh doanh thực tế năm 2020, được chủ động quyết định cho vay vốn, đi vay vốn đối với tổ chức và cá nhân là người có liên quan. - Thông qua Tờ trình số 436/TTr-TMT-HĐQT ngày 02/6/2020 của HĐQT về việc thông qua phương án phát hành cổ phiếu để tăng vốn điều lệ đảm bảo thực hiện mục tiêu chiến lược vốn theo Luật đầu tư đã được Quốc hội thông qua ngày 22/11/2016 - Thông qua Tờ trình số 501/TTr-TMT-HĐQT ngày 25/6/2020 của HĐQT về việc sửa đổi khoản 1, điều 3 Điều lệ Công ty (thay đổi chức danh người đại diện theo pháp luật của Công ty từ Chủ tịch HĐQT sang Tổng Giám Đốc) - Thông qua Tờ trình số 502/TTr-TMT-HĐQT ngày 25/6/2020 của HĐQT về việc bầu bổ sung thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2017-2021
--	--	--	---

II. Hội đồng quản trị (Báo cáo 6 tháng/năm)/ Board of Directors (Semiannual report/annual report):

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT) Information about the members of the Board of Directors:

Stt No.	Thành viên HĐQT/ Board of Directors' members	Chức vụ/ Position (thành viên HĐQT độc lập, TVHĐQT không điều hành)) Independent members of the Board of Directors, Non-executive members of the Board of Directors))	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/ HĐQT độc lập The date becoming/ceasing to be the member of the Board of Directors	
			Ngày bổ nhiệm Date of appointment	Ngày miễn nhiệm Date of dismissal
1	Ông/Mr Bùi Quốc Hưng	Chủ tịch HĐQT	12/8/2020	
2	Ông/Mr Bùi Quốc Công	Ủy viên HĐQT	2007	

3	Ông/Mr Bùi Văn Hữu	Ủy viên HĐQT	2007	
4	Ông/Mr Vũ Đình Phóng	Ủy viên HĐQT	2016	
5	Ông/Mr Nguyễn Duy Hiếu	Ủy viên HĐQT	29/6/2017	29/6/2020
6	Bà/Mrs Trịnh Thị Hồng Lê	Ủy viên HĐQT	05/11/2018	
7	Bà/Mrs Đỗ Thị Hạnh	Ủy viên HĐQT	05/11/2018	
8	Ông/Mr Bùi Quang Huy	Ủy viên HĐQT	29/6/2020	

2. Các cuộc họp HĐQT/Meetings of the Board of Directors:

Stt No.	Thành viên HĐQT/ Board of Director' member	Số buổi họp HĐQT tham dự/ Number of meetings attended by Board of Directors	Tỷ lệ tham dự họp/ Attendance rate	Lý do không tham dự họp/Reasons for absence
1	Ông/Mr Bùi Văn Hữu	10	10/10	
2	Ông/Mr Bùi Quốc Công	10	10/10	
3	Ông/Mr Bùi Quốc Hung	10	10/10	
4	Ông/Mr Vũ Đình Phóng	10	10/10	
5	Ông/Mr Nguyễn Duy Hiếu	8	8/10	Miễn nhiệm từ ngày 29/6/2020
6	Bà/Mrs Trịnh Thị Hồng Lê	10	10/10	
7	Bà/Mrs Đỗ Thị Hạnh	10	10/10	
8	Bùi Quang Huy	2	2/10	Mới bổ nhiệm từ ngày 29/6/2020

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc/Supervising the Board of Management by the Board of Directors:

Thực hiện đúng theo Quy định tại Điều lệ của Công ty cổ phần ô tô TMT, các Quy chế, quy định quản lý nội bộ và pháp luật hiện hành. Cụ thể như sau:

- Thực hiện việc giám sát hoạt động quản lý của Ban Tổng giám đốc nhằm nâng cao

hiệu quả sản xuất kinh doanh và hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch đặt ra;

- Chủ trì, chỉ đạo và tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 vào ngày 29/6/2020;

- Tổ chức, chỉ đạo và giám sát thực hiện nghiêm túc các chế độ Báo cáo với cơ quan nhà nước theo đúng quy định hiện hành;

- Giám sát thực hiện các Nghị Quyết HĐQT và ĐHĐCĐ đã ban hành, kiểm tra hoạt động điều hành của Ban Tổng giám đốc trong các hoạt động kinh doanh;

- Chỉ đạo và giám sát việc CBTT với mục tiêu đảm bảo tính minh bạch, kịp thời theo đúng quy định;

- Chỉ đạo và giám sát việc tuyển dụng và bổ nhiệm cán bộ chủ chốt của Công ty;

- Chỉ đạo và giám sát việc thực hiện tạm ứng cổ tức năm 2018 bằng cổ phiếu từ nguồn lợi nhuận sau thuế đúng trình tự và quy định của pháp luật hiện hành;

- Chỉ đạo và giám sát việc xây dựng kế hoạch kinh doanh năm 2021.

4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị (nếu có)/Activities of the Board of Directors' subcommittees (If any):

Hội đồng quản trị công ty Cổ phần ô tô TMT không thành lập cố định các tiểu ban giúp việc mà sử dụng linh hoạt cán bộ giúp việc tùy từng công việc cụ thể.

5. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị (Báo cáo 6 tháng /năm)/Resolutions/Decisions of the Board of Directors (Semi-annual report/annual report):

Stt No.	Số Nghị quyết/ Quyết định <i>Resolution/Decision No.</i>	Ngày <i>Date</i>	Nội dung <i>Content</i>	Tỷ lệ thông qua <i>Approval rate</i>
01	158/NQ-TMT-HĐQT	05/03/2020	- Thông qua các nội dung trình Đại hội đồng Cổ Đông thường niên 2020. - Thông qua việc triệu tập Đại Hội đồng cổ đông thường niên 2020 của Công ty cổ phần ô tô TMT.	100%
02	259/NQ-TMT-HĐQT	01/4/2020	- Thông qua việc xin lùi tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên 2020 do diễn biến đại dịch COVID	100%
03	269/NQ-TMT-HĐQT	08/4/2020	- Thông qua nội dung xin ý kiến Đại hội đồng cổ đông bằng văn bản: tờ trình bổ sung mã ngành 2910 và 2920 trong giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp của Công ty và chi nhánh; tờ trình	100%

			đề nghị thay đổi địa điểm trụ sở chính của Công ty.	
04	288/QĐ-TMT-HĐQT	16/4/2020	- Thông qua việc chấm dứt Hợp đồng lao động đối với ông Nguyễn Duy Hiếu – Phó tổng Giám đốc Công ty.	100%
05	363/NQ-TMT-HĐQT	07/5/2020	- Thông qua việc triệu tập Đại Hội đồng cổ đông thường niên 2020 của Công ty cổ phần ô tô TMT. - Thông qua các nội dung trình Đại hội đồng Cổ Đông thường niên 2020.	100%
06	394/QĐ-TMT-HĐQT	18/5/2020	Thành lập ban kiểm phiếu lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản	100%
07	496/QĐ-TMT-HĐQT	25/6/2020	Quyết định về việc quản trị và cập nhật thông tin trên hệ thống Website Công ty	100%
08	499/QĐ-TMT-HĐQT	25/6/2020	Quyết định về việc thay đổi người đại diện theo pháp luật của chi nhánh Đà Nẵng	100%
09	728/NQ-TMT-HĐQT	12/08/2020	- Đồng ý thông qua đơn xin thôi chức danh Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty cổ phần ô tô TMT nhiệm kỳ 2017-2021 của ông Bùi Văn Hữu thành viên HĐQT từ ngày 12/8/2020 - Thông qua việc giới thiệu và bầu ông Bùi Quốc Hưng – thành viên HĐQT giữ chức danh chủ tịch HĐQT nhiệm kỳ 2017-2021 kể từ ngày	100%

			12/8/2020.	
10	1092/NQ-TMT-HĐQT	16/11/2020	- Đồng ý thông qua việc điều chỉnh mức thù lao hàng tháng của HĐQT theo hướng mức độ đóng góp sức lực thực tế kể từ 01/11/2020 - Đồng ý thông qua giao cho Ban TGD liên hệ và làm việc với các cơ quan có thẩm quyền Nhà nước tại thành phố Đà Nẵng để tìm và làm thủ tục xin thuê đất là Showroom, xưởng dịch vụ và kho bãi kinh doanh ô tô các loại.	100%

III. Ban kiểm soát/ Ủy ban Kiểm toán (Báo cáo 6 tháng/năm)/Board of Supervisors/Audit Committee (Semi-annual report/annual report):

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS) / Information about members of Board of Supervisors or Audit Committee:

Stt No.	Thành viên BKS/ Ủy ban Kiểm toán <i>Members of Board of Supervisors/ Audit Committee</i>	Chức vụ <i>Position</i>	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS/ Ủy ban Kiểm toán <i>The date becoming/ceasing to be the member of the Board of Supervisors/ Audit Committee</i>	Trình độ chuyên môn <i>Qualification</i>
1	Đỗ Khắc Tú	Trưởng BKS	Miễn nhiệm 29/6/2020	
2	Nguyễn Văn Ký	TV BKS		Đại học
3	Đồng Thị Hoài	TV BKS	Miễn nhiệm 29/6/2020	
4	Bùi Thị Huế	TV BKS	Bỏ nhiệm 29/6/2020	Đại học
5	Lê Thị Ngà	TV BKS	Bỏ nhiệm 29/6/2020	Đại học

2. Cuộc họp của BKS/ Ủy ban Kiểm toán/Meetings of Board of Supervisors or Audit

Committee

Stt No.	Thành viên BKS/ Ủy ban Kiểm toán <i>Members of Board of Supervisors/ Audit Committee</i>	Số buổi họp tham dự <i>Number of meetings attended</i>	Tỷ lệ tham dự họp <i>Attendance rate</i>	Tỷ lệ biểu quyết <i>Voting rate</i>	Lý do không tham dự họp <i>Reasons for absence</i>
1	Đỗ Khắc Tú	Trưởng BKS	0/1		Miễn nhiệm
2	Nguyễn Văn Ký	TV BKS	1/1	1	
3	Đồng Thị Hoài	TV BKS	0/1		Miễn nhiệm
4	Bùi Thị Huế	TV BKS	1/1	1	
5	Lê Thị Ngà	TV BKS	1/1	1	

3. Hoạt động giám sát của BKS/ Ủy ban Kiểm toán đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông/Supervising Board of Directors, Board of Management and shareholders by Board of Supervisors or Audit Committee:

Hội đồng quản trị Công ty đã tổ chức các cuộc họp định kỳ, đột xuất theo hình thức mở rộng để các thành viên Ban điều hành, Ban kiểm soát và các bộ phận chuyên môn tham gia, đúng theo quy định tại Điều lệ công ty. Ban kiểm soát giám sát việc thực hiện nghiêm túc Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông đề ra.

4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS/ Ủy ban Kiểm toán đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác/the coordination among the Board of Supervisors, Audit Committee, the Board of Management, Board of Directors and other managers:

Ban kiểm soát đã tham gia đầy đủ các buổi họp của Hội đồng quản trị, giám sát việc thực hiện Điều lệ Công ty. Trên cơ sở xem xét các Báo cáo tài chính hàng năm, hàng quý và hàng tháng đưa ra những kiến nghị kịp thời về các vấn đề có liên quan.

Ban kiểm soát đã duy trì sự độc lập trong hoạt động kiểm tra giám sát của mình đối với Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc và các cán bộ quản lý khác của Công ty.

5. Hoạt động khác của BKS/ Ủy ban Kiểm toán (nếu có)/Other activities of the Board of Supervisors and Audit Committee (if any): Không có

IV. Ban điều hành/Board of Management

STT No.	Thành viên Ban điều hành/Members of Board of Management	Ngày tháng năm sinh <i>Date of birth</i>	Trình độ chuyên môn <i>Qualification</i>	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm thành viên Ban điều hành/ <i>Date of</i>
------------	---	--	---	---

				<i>appointment / dismissal of members of the Board of Management /</i>
1	Ông/Mr Bùi Văn Hữu	16/04/1960	Đại học	2007
2	Ông/Mr Bùi Quốc Công	01/09/1972	Đại học	2007

V. Kế toán trưởng/Chief Accountant

Họ và tên <i>Name</i>	Ngày tháng năm sinh <i>Date of birth</i>	Trình độ chuyên môn nghề nghiệp <i>Qualification</i>	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm <i>Date of appointment/ dismissal</i>
Nguyễn Nghĩa Trung	27/08/1984	Đại học	01/11/2018

VI. Đào tạo về quản trị công ty/Training courses on corporate governance:

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành, các cán bộ quản lý khác và Thư ký công ty đã tham gia theo quy định về quản trị công ty/*Training courses on corporate governance were involved by members of Board of Directors, the Board of Supervisors, Director (General Director), other managers and secretaries in accordance with regulations on corporate governance:*

Các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Ban Tổng giám đốc điều hành hiện chưa tham gia khóa đào tạo về quản trị Công ty. Hiện Công ty đang xúc tiến các thủ tục để triển khai khắc phục việc này trong thời gian tới

VII. Danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng (Báo cáo 6 tháng/năm) và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty/*The list of affiliated persons of the public company (Semi-annual report/annual report) and transactions of affiliated persons of the Company*

1. Danh sách về người có liên quan của công ty/*The list of affiliated persons of the Company*

STT No.	Tên tổ chức/cá nhân <i>Name of organization/individual</i>	Tài khoản giao dịch chứng khoán(nếu có) <i>Securities trading account (if any)</i>	Chức vụ tại công ty (nếu có) <i>Position at the Company (if any)</i>	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp <i>NSH No. *, date of issue, place of issue</i>	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ <i>Address</i>	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan <i>Time of starting to be affiliated person</i>	Thời điểm không còn là người có liên quan <i>Time of ending to be affiliated person</i>	Lý do <i>Reasons</i>	Mối quan hệ liên quan với công ty/ <i>Relationship with the Company</i>
1	Bùi Quốc Hưng		Chủ tịch HĐQT			2017			
2	Bùi Quốc Công		Thành viên HĐQT			2017			
3	Trịnh Thị Hồng Lê		Thành viên HĐQT			05/11/2018			
4	Đỗ Thị Hạnh		Thành viên HĐQT			05/11/2018			
5	Bùi Văn Hữu		Thành viên HĐQT			2017			
6	Vũ Đình Phóng		Thành viên HĐQT			2017			
7	Nguyễn Duy Hiếu		Thành viên HĐQT			2017	29/6/2020		

8	Bùi Quang Huy		Thành viên HĐQT			29/6/2020			
9	Đỗ Khắc Tú		Trưởng BKS			5/9/2019	29/6/2020		
10	Nguyễn Văn Ký		Thành viên BKS			5/9/2019			
11	Đồng Thị Hoài		Thành viên BKS			5/9/2019	29/6/2020		
12	Bùi Thị Huế		Thành viên BKS			29/6/2020			
13	Lê Thị Ngà		Thành viên BKS			29/6/2020			

Ghi chú/Note: số Giấy NSH: số CMND/Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc Số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức)/NSH No.: ID card No./Passport No. (As for individuals) or Business Registration Certificate No., License on Operations or equivalent legal documents (As for organisations).*

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ/ Transactions between the Company and its affiliated persons or between the Company and its major shareholders, internal persons and affiliated persons.

STT No.	Tên tổ chức/cá nhân Name of organization/ individual	Mối quan hệ liên quan với công ty Relationship with the Company	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH No.* date of issue, place	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ Address	Thời điểm giao dịch với công ty Time of transactions with the Company	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành) Resolution No. or Decision	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch/ Content, quantity, total value of transaction	Ghi chú Note
------------	---	---	--	--	--	--	--	-----------------

			<i>of issue</i>			<i>No. approved by General Meeting of Shareholders/ Board of Directors (if any, specifying date of issue)</i>		

Ghi chú/Note: số Giấy NSH: số CMND/ Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức)/NSH No.: ID card No./Passport No. (As for individuals) or Business Registration Certificate No., License on operations or equivalent legal documents (As for organisations).*

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát/ *Transaction between internal persons of the Company, affiliated persons of internal persons and the Company's subsidiaries in which the Company takes controlling power.*

<i>Stt No.</i>	<i>Người thực hiện giao dịch Transaction executor</i>	<i>Quan hệ với người nội bộ Relationship with internal persons</i>	<i>Chức vụ tại CTNY Posittion at the listed Company</i>	<i>Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp ID card No. /Passport No., date of issue, place of Issue</i>	<i>Địa chỉ Address</i>	<i>Tên công ty con, công ty do CTNY nắm quyền kiểm soát Name of subsidiaries or companies which the Company control</i>	<i>Thời điểm giao dịch Time of transaction</i>	<i>Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch/ Content, quantity, total value of transaction</i>	<i>Ghi chú Note</i>

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác/*Transactions between the Company and other objects*

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản

lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo)/*Transactions between the Company and the company that its members of Board of Management, the Board of Supervisors, Director (General Director) have been founding members or members of Board of Directors, or CEOs in three (03) latest years (calculated at the time of reporting).*

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành/ *Transactions between the Company and the company that its affiliated persons with members of Board of Directors, Board of Supervisors, Director (General Director) and other managers as a member of Board of Directors, Director (General Director or CEO).*

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác/ *Other transactions of the Company (if any) may bring material or non-material benefits for members of Board of Directors, members of the Board of Supervisors, Director (General Director) and other managers.*

VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ (Báo cáo 6 tháng/năm)/Share transactions of internal persons and their affiliated persons (Semi-annual report/annual report)

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ/*The list of internal persons and their affiliated persons công ty / Transactions of internal persons and affiliated persons with shares of the Company*

stt No.	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if any)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp ID card No./Passport No., date of issue, place of issue	Địa chỉ liên hệ Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percentage of share ownership at the end of the period	Ghi chú Note
I	Bùi Quốc Hưng		Chủ tịch HĐQT	001092002963	Hà Nội	47.366	0,13%	

1	Bùi Văn Hữu		Bố	011632382		12.305.704	33,00%	
2	Phạm Thị Song Hà		Mẹ	011757170	Hà Nội			
3	Ngô Thị Khánh Chi		Vợ	031391705	Hà Nội			
4	Bùi Quang Huy		Em	013312250		19.866	0,05%	
5	Bùi Ngô Tuệ Nghi		Con					
II	Bùi Văn Hữu		UV HĐQT	011632382	Hà Nội	12.305.704	33,00%	
1	Trịnh Thị Tuất		Mẹ		Hung Yên			
2	Phạm Thị Song Hà		Vợ	011757170	Hà Nội			
3	Bùi Quốc Hưng		Con			47.366	0,13%	
4	Bùi Quang Huy		Con			19.866	0,05%	
5	Bùi Trung Dũng		Anh	145163856	Hung Yên			
6	Bùi Thị Bé		Chị	140745789	Hung Yên			
7	Bùi Thị Thoa		Em	142061088	Hung Yên			
8	Bùi Văn Hiệp		Em	011955532	Hà Nội			

9	Bùi Công Kiên		Em	012845242	Hà Nội			
10	Bùi Quốc Công		Em	012936580	Hà Nội	3.882.849	10,41%	
III	Bùi Quốc Công		UV HĐQT	012936580	Hà Nội	3.882.849	10,41%	
1	Trịnh Thị Tuất		Mẹ		Hung Yên			
2	Võ Thị Như Thương		Vợ	012936902				
3	Bùi Thị Kim Lương		Con					
4	Bùi Quốc Vương		Con					
5	Bùi Trung Dũng		Anh	145163856	Hung Yên			
6	Bùi Thị Bé		Chị	140745789	Hung Yên			
7	Bùi Thị Thoa		Em	142061088	Hung Yên			
8	Bùi Văn Hiệp		Em	011955532	Hà Nội			
9	Bùi Công Kiên		Em	012845242	Hà Nội			
10	Bùi Văn Hữu		Anh	011632382	Hà Nội	12.305.704	33,00%	
IV	Vũ Đình Phóng		UV HĐQT	012381247	Hà Nội	11.550	0,03%	
1	Vũ Đức Toàn		Bố	012055121	Hà Nội			
2	An Thị Thành		Mẹ	145895584	Hà Nội			

3	Hoàng Thị Loan		Vợ	012928323	Hà Nội			
4	Vũ Hoàng Nguyệt Minh		Con					
5	Vũ Hoàng Kim Ngân		Con					
V	Lê Thị Ngà		TV Ban kiểm soát	033191000010	Hà Nội	1.723.160	4.62%	
1	Lê Quang Huy		Bố	033071000644	Hưng yên	0		
2	Bùi Thị Thoa		Mẹ	145622874	Hưng yên	0		
3	Lê Đức Khánh		Em	033200006595	Hưng yên	0		
VI	Bùi Thị Huế		TV Ban kiểm soát		Hà Nội	1.644.476	4.4%	
1	Bùi Đức Mạnh		Bố	033049001039		0		
2	Ngô Thị Thịnh		Mẹ	145631227		0		
3	Hoàng Văn Tú		Chồng	036081000744		0		
4	Hoàng Gia Bảo		Con			0		
5	Hoàng Bảo Ngọc		Con			0		
6	Bùi Thị Lan Anh		Chị	145241398		0		
7	Bùi Thị Yến		Chị	033182000139		21.221	0.06%	
8	Bùi Thị Hường		Em	033186004965		4.234	0.01%	

9	Bùi Thị Ngoan		Em	033189004762		0		
10	Bùi Văn Phương		Em	033091001022		0		
VII	Bùi Quang Huy		UV HĐQT	013312250	Hà Nội	19.866	0,05%	
1	Bùi Văn Hữu		Bố	011632382	Hà Nội	12.305.704	33,00%	
2	Phạm Thị Song Hà		Mẹ	011757170	Hà Nội			
3	Bùi Quốc Hưng		Anh	001092002963	Hà Nội	47.366	0,13%	
VIII	Nguyễn Duy Hiếu		UV HĐQT	013124680	Hưng Yên	0	0,00%	
1	Nguyễn Duy Lễ		Cha					
2	Nguyễn Thị Hựu		Mẹ					
3	Hà Thị Huyền		Vợ					
4	Nguyễn Duy Trung		Con					
5	Nguyễn Duy Tùng		Con					
6	Nguyễn Thị Loan		Em					
7	Nguyễn Duy Linh		Em					
IX	Trịnh Thị Hồng Lê		UV HĐQT	013564776	Hà Nội	1.000	0,0027%	
1	Mai Tiến		Chồng	012677705	Hà Nội			

2	Trịnh Văn Thiệu		Bố đẻ	145743979	Hung Yên			
3	Bùi Thị Bích		Mẹ đẻ	33157000234	Hung Yên			
4	Trịnh Bình Dương		Em ruột	013444145	Hà Nội	341.278	0.915%	
5	Mai Ngọc An An		Con		Hà Nội			Còn nhỏ
6	Mai Minh Trí		Con					Còn nhỏ
X	Đỗ Thị Hạnh		UV HĐQT	033174000023	Hà Nội	7.360	0,02%	
1	Bùi Minh Hiệp		Chồng	011955532	Hà Nội			
2	Đỗ Văn Quý		Bố đẻ	011524138	Hung Yên			
3	Nguyễn Thị Thu		Mẹ đẻ	011919594	Hung Yên			
4	Đỗ Văn Phương		Anh Trai	012976257	Hà Nội			
5	Nguyễn Thị Thanh Nga		Chị dâu	012116839	Hà Nội			
6	Đỗ Thuận Hải		Em trai	033078001743	Hà Nội			
7	Nguyễn Phương Lan		Em dâu	030185004207	Hà Nội			
8	Bùi Tiến Đạt		Con	013309295	Hà Nội			
9	Bùi Tiến Long		Con	03695128	Hà Nội			
XI	Đỗ Khắc Tú		Trưởng BKS	172004004	Hà Nội	0	0	

1	Lê Thị Nga		Vợ	171711225	Hà Nội			
2	Đỗ Gia Kiệt		Con		Hà Nội			
3	Đỗ Ngọc Toàn		Bố	170055692	Thanh Hóa			
4	Lê Thị Loan		Mẹ	170017343	Thanh Hóa			
5	Đỗ Thị Tuyền		Em gái	122012260	Hà Nội			
6	Đỗ Khắc Tùng		Em trai	172993789	Hà Nội			
XII	Đồng Thị Hoài		Thành viên BKS	036188001421	Hà Nội	0	0	
1	Phạm Thị Thu		Mẹ đẻ	036159000351	Nam Định			
2	Phạm Văn Hiệu		Chồng	034081004401	Hà Nội			
3	Phạm Thùy Vân		Con					
4	Phạm Văn Quang Minh		Con		Hà Nội			
5	Đồng Đức Nam		Anh Trai	162178240	Nam Định			
XIII	Nguyễn Văn Ký	0001035551	Thành viên BKS	142654630	Hà Nội	0	0	
1	Nguyễn Quốc Hiệu		Cha	142915141	Hải Dương			
2	Đào Thị Phong		Mẹ	142915140	Hải Dương			
3	Nguyễn Văn Ngọc		Em trai	142913086	Hải Dương			

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty/ Transactions of internal persons and affiliated persons with shares of the company: Không phát sinh

IX. Các vấn đề cần lưu ý khác/Other significant issues

Không phát sinh

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu TCKT, VP, BKS.

**CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHAIRMAN OF THE BOARD OF DIRECTORS**

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

(Sign, full name and seal)



CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Bùi Quốc Hùng